TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - Q**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:72/2026/QĐST-HNGĐ	*Q, ngày 09 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số:21/2026/TLST-HNGĐ ngày 25/02/2026 giữa:

- Nguyên đơn: chị Lê Thị Hải, sinh năm 1988.

Địa chỉ: khu H, phường A, tỉnh Q.

- Bị đơn: anh Lê Mạnh L, sinh năm 1987.

Địa chỉ: khu H, phường A, tỉnh Q.

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,57,58,81, 82, 83Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghịquyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòaán;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày01 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày01 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Hvà anh Lê Mạnh L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về con chung: anh Lê Mạnh L có quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 03 con chung là Lê Thị Thanh T, sinh ngày 16/02/2010; LêThị Minh P, sinh ngày 25/5/2014 và Lê Anh Đ, sinh ngày 06/3/2019, kể từ tháng 6/2026 cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị Lê Thị Hcó nghĩa vụ cấp dưỡng cho các con chung, mỗi con là 1.000.000đ (một triệu đồng)/ 1 tháng, kể từ tháng 6/2026 cho đến khi các con thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị Lê Thị Hcó quyền, nghĩa vụ thăm nom các con mà không ai được cản trở. Anh Lê Mạnh L cùng các thành viên gia đình không được cản trởchị Lê Thị Htrong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2. Về án phí:

- Chị Lê Thị Htự nguyện chịu án phí dân sự ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) và án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0000838 ngày 25/02/2026 của cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Q. Chị Hđã nộpđủán phí dân sự sơ thẩm

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pHthi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Q;
- VKSND khu vực 5 - Q;
- Thi hành án dân sự tỉnh Q;
- UBND phườngA, tỉnh Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Tuấn Anh